

CÔNG TY TNHH MTV ĐÔNG HẢI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY 7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 150 /BC-DM7

Tân Bình, ngày 16 tháng 4 năm 2024

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY 7
Tên Tiếng Anh: DET MAY 7 JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt: Detmay 7 JSC
Giấy CNĐKDN số: 0300509782
Điện thoại: (84 28) 3842.5372 Fax: (84 28) 3810.0489
Trụ sở: 109A Trần Văn Dư, Phường 13, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
Vốn điều lệ: 154.111.000.000 đồng.
Mã cổ phiếu: DM7

Ngành nghề kinh doanh: May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú); Sản xuất sợi; Sản xuất vải dệt thoi; Hoàn thiện sản phẩm dệt; Sản xuất vải dệt kim, vải đan móc và vải không dệt khác; Sản xuất hàng may sẵn; Sản xuất thảm, chăn đệm; Sản xuất các loại dây bện và lưới (không hoạt động tại trụ sở); Sản xuất các loại hàng dệt khác chưa được phân vào đâu; Sản xuất các sản phẩm từ da lông thú; Sản xuất các trang phục dệt kim, đan móc; Sản xuất va li, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm; In ấn; Sản xuất các cấu kiện kim loại (không hoạt động tại trụ sở); Rèn, dập, ép và cán kim loại; Luyện bột kim loại (không hoạt động tại trụ sở); Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở); Sửa chữa máy móc thiết bị (không hoạt động tại trụ sở); Sản xuất, phân phối hơi nước, nước nóng, điều hòa không khí và sản xuất nước đá (không hoạt động tại trụ sở); Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác; Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan (trừ kinh doanh dầu mỏ khí hóa lỏng và dầu nhớt cặn); Bán buôn chuyên kinh doanh khác chưa được phân vào đâu (chi tiết: bán buôn phế liệu, phế thải (không hoạt động tại trụ sở) và các hàng hóa khác chưa được phân vào đâu); Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh; Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh; Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 28/02/1992, Bộ Tổng Tham mưu ra Quyết định số 53/QĐ-TM thành lập Xí nghiệp Dệt Nhuộm P7 (tên thường gọi trong Quân đội là Xí nghiệp Quân trang Quân khu 7) và ngày 28 tháng 02 trở thành ngày truyền thống của đơn vị.

- Xí nghiệp được đổi tên từ Xí nghiệp Dệt Nhuộm P7 thành Công ty Dệt May 7 theo Thông báo số 1119/DMDN ngày 13/3/1996 của Chính phủ và quyết định số 493/QĐ ngày 18/02/1996 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4106000314 cấp ngày 19/7/1996.

- Ngày 22/7/2010, Công ty Dệt May 7 được đổi tên thành Công ty TNHH MTV Dệt May 7 theo Quyết định số 2640/QĐ-BQP của Bộ Quốc phòng; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300509782 đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 12 năm 2010.

- Ngày 29/3/2017, Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng ban hành quyết định số 943/QĐ-QP về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty TNHH MTV Dệt May 7 thuộc Công ty TNHH MTV Đông Hải/Quân khu 7 thành Công ty Cổ phần với tên gọi Công ty Cổ phần Dệt May 7. Ngày 20/06/2017, Công ty đã tổ chức đại hội cổ đông lần thứ nhất, thành lập Công ty Cổ phần Dệt May 7.

- Ngày 03/07/2017, Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần với giấy phép đăng ký doanh nghiệp số 0300509782 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hồ Chí Minh cấp.

- Ngày 24/10/2017, Công ty được chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 7144/UBCK-GSĐC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- Ngày 06/12/2017, Công ty tiến hành cổ phần hóa theo quyết định số 5224/QĐ-BQP về việc cổ phần hóa Công ty TNHH MTV Dệt May 7 thuộc Công ty TNHH MTV Đông Hải/ Quân khu 7.

3. Những thành tích được ghi nhận

- Tiền thân là Công ty TNHH MTV Dệt May 7, với hơn 30 năm xây dựng, phát triển và nỗ lực không ngừng, Công ty đã chủ động vươn lên, tìm kiếm thị trường và đối tác kinh doanh. Đến nay, Công ty Cổ phần Dệt May 7 đã từng bước khẳng định thương hiệu của mình.

- Quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty đã đạt được các thành tích và giải thưởng đối với các sản phẩm, dịch vụ cụ thể như sau:

- + Huân chương Quân công Hạng Ba.
- + Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Nhất.
- + Huân chương Bảo vệ Tổ quốc Hạng Ba.
- + Huân chương lao động Hạng Nhất.

+ Bằng khen của Thủ tướng Chính Phủ vì đã có thành tích trong công tác ATVSLĐ, PCCN giai đoạn 2009 – 2011 góp phần vào sự nghiệp xây dựng CNXH và BVTQ.

+ Cờ thi đua, Bằng khen của Bộ Quốc phòng, Cờ thi đua của Bộ Tư lệnh Quân khu 7 trong nhiều năm liền.

+ Cờ thi đua của Bộ lao động TB&XH, Tổng liên đoàn lao động Việt Nam, đã có thành tích xuất sắc trong công tác ATVSLĐ nhiều năm liền.

+ Năm 2022, Công ty được Bộ Tư lệnh Quân khu tặng Cờ thi đua đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua Quyết thắng và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tặng cờ Công đoàn cơ sở vững mạnh có phong trào thi đua xuất sắc.

+ Năm 2023, Công ty được Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng cờ thi đua đã có thành tích xuất sắc trong phong trào CNVC – lao động và hoạt động công đoàn năm 2023.

4. Định hướng phát triển

a) Mục tiêu hoạt động chủ yếu của Công ty

- Công ty Cổ phần Dệt May 7 luôn hướng tới mục tiêu không ngừng sáng tạo, đa dạng hóa sản phẩm, dịch vụ; hoàn thành tốt các mục tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tập trung chú trọng vào công tác nghiên cứu phát triển thị trường, nhằm nâng cao giá trị chuỗi cung ứng của Công ty. Ngoài ra, nghiên cứu thị trường giúp Công ty cập nhật những xu hướng thị trường mới nhất, nhanh chóng có phương án sản xuất kinh doanh phù hợp, kịp thời đáp ứng được thị hiếu và nhu cầu của đại đa số khách hàng trong nước.

- Công ty luôn đề cao mục tiêu sử dụng vốn có hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm thu lợi nhuận tối đa, mở rộng thị trường, tạo việc làm ổn định và cải thiện đời sống cho người lao động, tăng lợi tức cho cổ đông, đóng góp ngân sách Nhà nước và xây dựng Công ty phát triển bền vững.

- Không ngừng nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh và phát triển đổi mới máy móc thiết bị cùng với môi trường. Ứng dụng công nghệ hiện đại cùng với phát triển nguồn nhân lực, gia tăng hiệu quả làm việc của nhân viên để cũng cố sự phát triển của Công ty.

b) Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Mục tiêu: Trở thành một trong những Công ty mạnh trong ngành dệt may, phấn đấu trở thành một trong các thương hiệu hàng đầu tại Việt Nam.

- Ổn định vững chắc thị trường trong nước và từng bước mở rộng sang thị trường các nước trong khu vực. Xây dựng thương hiệu, tìm kiếm cơ hội xuất khẩu đi các nước Châu Âu, Mỹ và Nhật Bản.

- Hợp tác đầu tư liên doanh, liên kết với các đơn vị cùng ngành nghề để tận dụng năng lực, mở rộng sản xuất. Phát triển thêm các phương thức kinh doanh hàng nội địa, ngành nghề khác khi có điều kiện. Chủ động sản xuất FOB trực tiếp để có điều kiện chủ động trong sản xuất, tăng lợi nhuận cho Công ty.

- Tập trung đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phát triển nhằm đưa ra thị trường những loại sản phẩm mới và tốt nhất, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng. Tận dụng tốt lợi thế của Công ty có chuỗi sản xuất khép kín từ các khâu dệt, nhuộm, in, may; cải thiện quy trình sản xuất, tăng năng suất lao động sẽ

giúp Công ty bắt kịp và cung cấp sản phẩm theo xu hướng thị trường trong nước nói riêng và xuất khẩu nói chung.

- Đầu tư mới, bổ sung và cải tiến công nghệ tiên tiến cho sản phẩm chủ lực, kết hợp với việc đầu tư cho chương trình sản xuất, kinh doanh hỗ trợ để nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm, phù hợp với nhu cầu đa dạng của thị trường và nâng cao sự thỏa mãn của khách hàng. Đồng thời, giảm thiểu tối đa chi phí sản xuất, gia tăng lợi nhuận.

- Tiếp tục kiện toàn tổ chức quản lý tinh gọn, nâng cao năng lực hoạt động của các đơn vị, cải tiến hệ thống quản trị và phát triển nguồn nhân lực, tăng năng suất lao động và khuyến khích cải tiến, sáng kiến của người lao động, tăng khả năng cạnh tranh.

- Chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội, các quy định, nội quy, quy chế của Công ty, xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững.

c) Mục tiêu chất lượng sản phẩm

Chất lượng sản phẩm là sự sống còn của thương hiệu Dệt May 7, lấy chất lượng làm giá trị cốt lõi, thỏa mãn nhu cầu của khách hàng bằng cam kết chất lượng. Ban điều hành quyết liệt chỉ đạo tổ chức SXKD bằng các giải pháp đồng bộ, khoa học nhằm đảm bảo các mục tiêu chất lượng theo yêu cầu khách hàng trong và ngoài Quân đội.

5. Các nhân tố rủi ro

a) Rủi ro kinh tế

- Tổng cục Thống kê cho biết, kinh tế thế giới năm 2023 tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Sự kiện xung đột chính trị giữa Nga và Ukraine, các lệnh trừng phạt giữa Nga và các quốc gia phương Tây, đứt gãy chuỗi cung ứng, lạm phát,... đã cản trở sự phục hồi nền kinh tế của nhiều quốc gia sau đại dịch Covid-19. Trong tiến trình hội nhập quốc tế, Việt Nam cũng đối mặt với các vấn đề nan giải đó, ngành dệt may chịu tác động to lớn. Điều kiện tình hình như trên làm ảnh hưởng không ít đến quá trình tổ chức, hoạt động và hiệu quả SXKD của Công ty. Tuy nhiên bằng lợi thế sản xuất khép kín các khâu phục vụ cho Quân đội và tham gia thị trường đã giúp Công ty giảm bớt tác động tiêu cực từ thị trường.

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế là một trong những nhân tố quan trọng ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của tất cả các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế. Tăng trưởng kinh tế nói chung sẽ làm tăng nhu cầu tiêu dùng xã hội, thúc đẩy sự gia tăng của sản lượng công nghiệp và giúp cho các doanh nghiệp mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của mình. Việc áp dụng các chính sách vĩ mô một cách hiệu quả của Chính phủ sẽ là một trong những nhân tố giúp giảm thiểu rủi ro cho các doanh nghiệp trong nước, trong đó có Công ty Cổ phần Dệt May 7. Mặc dù tình hình còn nhiều khó khăn nhưng kinh tế Việt Nam năm 2023 đã đạt được kết quả khả quan. Theo Tổng cục Thống kê, tăng trưởng kinh tế năm ước đạt 5,05%. Tuy không đạt mục tiêu 6,5% đã đề ra nhưng Việt Nam thuộc nhóm các nước có mức tăng trưởng cao nhất.

- Lạm phát là yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình tài chính của các doanh nghiệp. Năm 2023, lạm phát bình quân của Việt Nam ước tăng 3,3%, đạt mục tiêu do Quốc hội đề ra là kiểm soát lạm phát ở mức 4,5%. Theo báo cáo kinh tế của OECD, lạm phát đã tăng lên do giá năng lượng và hàng hóa tăng; việc bình thường hóa chính sách tiền tệ ở các nền kinh tế phát triển đã nới rộng khoảng cách về lãi suất, làm nóng thêm tình hình lạm phát ở Việt Nam. Điều này làm ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động của Công ty. Lạm phát ở mức cao sẽ dẫn đến chi phí hoạt động như chi phí xăng, dầu, nguyên vật liệu cũng tăng theo gây nên áp lực tài chính cho Công ty. Để ứng phó với lạm phát, HĐQT, BGD đã xây dựng kế hoạch tài chính hợp lý, tiết giảm các chi phí hoạt động, đẩy mạnh thu hồi công nợ, đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đối với quốc tế khi nền kinh tế Việt Nam đã bắt đầu hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế thế giới, cơ hội đối với ngành dệt may cũng đi kèm với thách thức không hề nhỏ. Do vậy, để đảm bảo nắm bắt cơ hội trong thời gian tới, Công ty Cổ phần Dệt May 7 cần có sự nghiên cứu và chuẩn bị kỹ lưỡng các vấn đề luật pháp quốc tế để hoạt động của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

b) Rủi ro đặc thù ngành

- Trước bối cảnh lạm phát toàn cầu đang diễn ra cũng như ảnh hưởng từ xung đột Nga – Ukraine gây đứt gãy chuỗi cung ứng, giá cả nguyên vật liệu đứng trước nguy cơ biến động khó lường, gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty. Để giảm thiểu rủi ro này, Công ty đã xây dựng các phương án, chuẩn bị nguồn vốn cần thiết trong bối cảnh vật giá biến động khó lường cũng như tìm kiếm các đối tác uy tín, tin cậy nhằm ổn định nguồn cung hàng hóa cho quá trình tổ chức sản xuất.

- Năm 2023 là năm đặc biệt khó khăn của ngành dệt may Việt Nam do chịu nhiều áp lực, thách thức lớn từ suy thoái kinh tế toàn cầu, dư âm của đại dịch Covid-19 như: Thiếu nguồn lao động có kinh nghiệm, đơn hàng sụt giảm, nhu cầu tiêu thụ sản phẩm của người tiêu dùng giảm sút.

- Rủi ro về thị trường: Công ty tiếp tục phải chịu sự cạnh tranh gay gắt từ những công ty dệt may khác. Các nhà sản xuất này được hậu thuẫn to lớn về kinh nghiệm, nguồn lực tài chính, nhân sự, kỹ thuật, nguyên liệu và các hoạt động phát triển thương hiệu và thị trường. Vì vậy, trong cuộc cạnh tranh khốc liệt về thị trường, Công ty đang phải chịu sức ép rất lớn. Cùng với đó là tình trạng sản xuất hàng giả, mua bán trái phép quân trang, gây nhầm lẫn với sản phẩm của Công ty. HĐQT, BGD đã chủ động quán triệt, lãnh đạo tăng cường kiểm soát chất lượng vật tư hàng hóa đầu vào, sản phẩm đầu ra theo đúng quy định, đảm bảo giữ vững uy tín, thương hiệu DM7 trên thị trường.

- Từ những đặc điểm tình hình trên đối với doanh nghiệp ngành dệt may nói chung và Công ty Cổ phần Dệt May 7 nói riêng cần chú trọng hơn đến phát triển thị trường nội địa để bảo đảm bền vững hơn cho sản xuất kinh doanh dài hạn. Đồng thời cần đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, liên kết chuỗi cung ứng trong ngành. Đặc biệt, nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp trong tình hình

mới, tăng cường công tác quản lý, vận hành sản xuất kinh doanh đảm bảo hiệu quả theo kế hoạch đã đề ra.

c) Rủi ro nguồn nhân lực

- Ngành dệt may là một trong những ngành cần một nguồn lao động rất lớn ở Việt Nam. Hiện tại nguồn cung lao động cho ngành dệt may đang dần thiếu hụt do nhiều yếu tố, thêm vào đó sự cạnh tranh lao động giá rẻ tại các nước trong khu vực và các nhóm ngành công nghiệp khác cũng đang thu hút lao động bằng nhiều ưu đãi, môi trường làm việc tốt hơn.

- Ngành dệt may hiện đang đứng trước nguy cơ chịu tác động lớn nhất của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, kết quả cho thấy ngành dệt may đang phải đối mặt với những thách thức về cơ cấu trình độ lao động, về kỹ năng công nghệ và áp lực đào tạo nâng cấp lao động. Việc tuyển dụng lao động đang gặp nhiều khó khăn, mặc dù thu nhập ngành dệt may liên tục tăng hàng năm nhưng trên thị trường lao động vẫn là ngành kém hấp dẫn do thu nhập thấp, thời gian làm việc dài... Công ty cũng đang gặp nhiều khó khăn trong việc tuyển dụng lao động do điều kiện đi lại, ăn ở chi phí cao.

- Thị trường lao động liên tục biến động, để đảm bảo đủ nguồn nhân lực phục vụ cho sản xuất trong thời gian tới, Công ty đã có những chính sách ưu đãi giữ chân lực lượng lao động: Áp dụng phương án tiền lương có lợi cho NLĐ, áp dụng chế độ thưởng về năng suất, các ngày lễ, Tết, thưởng thành tích cuối năm, các chế độ phụ cấp... Thêm vào đó, để giảm thiểu rủi ro, Công ty phối hợp tốt với Công đoàn cơ sở thực hiện công tác chăm lo, bảo đảm tốt đời sống vật chất, tinh thần cho NLĐ. Đồng thời xây dựng các chính sách đãi ngộ, phúc lợi, lương thưởng phù hợp và giữ chân người lao động.

- Vấn đề tìm nguồn nhân công có tay nghề cao, ổn định; nguồn nhân lực trong bộ máy quản lý có trình độ chuyên môn luôn là điều mà lãnh đạo Công ty quan tâm và xác định là một trong những điều kiện quyết định đến sự phát triển lâu dài, bền vững cũng như hoàn thành các mục tiêu Công ty đề ra.

d) Rủi ro chính sách và pháp luật

- Luật pháp đóng vai trò như kim chỉ nam, định hướng và quản lý hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo sự công bằng, minh bạch và an toàn cho thị trường. Công ty hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần và đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) nên chịu sự quản lý của các văn bản pháp lý như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Bộ luật lao động, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, các quy định của Sở Giao dịch chứng khoán và các quy định khác có liên quan đến thị trường chứng khoán.

- Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty là sản xuất các sản phẩm dệt, nhuộm, in, may nên Công ty còn chịu sự chi phối của các văn bản luật có liên quan như Luật Đầu tư, Luật Đấu thầu, Luật Bảo vệ môi trường,...

- Sự ổn định của hệ thống chính trị, luật pháp, chính sách ảnh hưởng rất lớn đến sự ổn định và khả năng phát triển của các ngành kinh tế nói chung và ngành dệt may nói riêng. Việt Nam đang trong tiến trình hòa nhập và phát triển

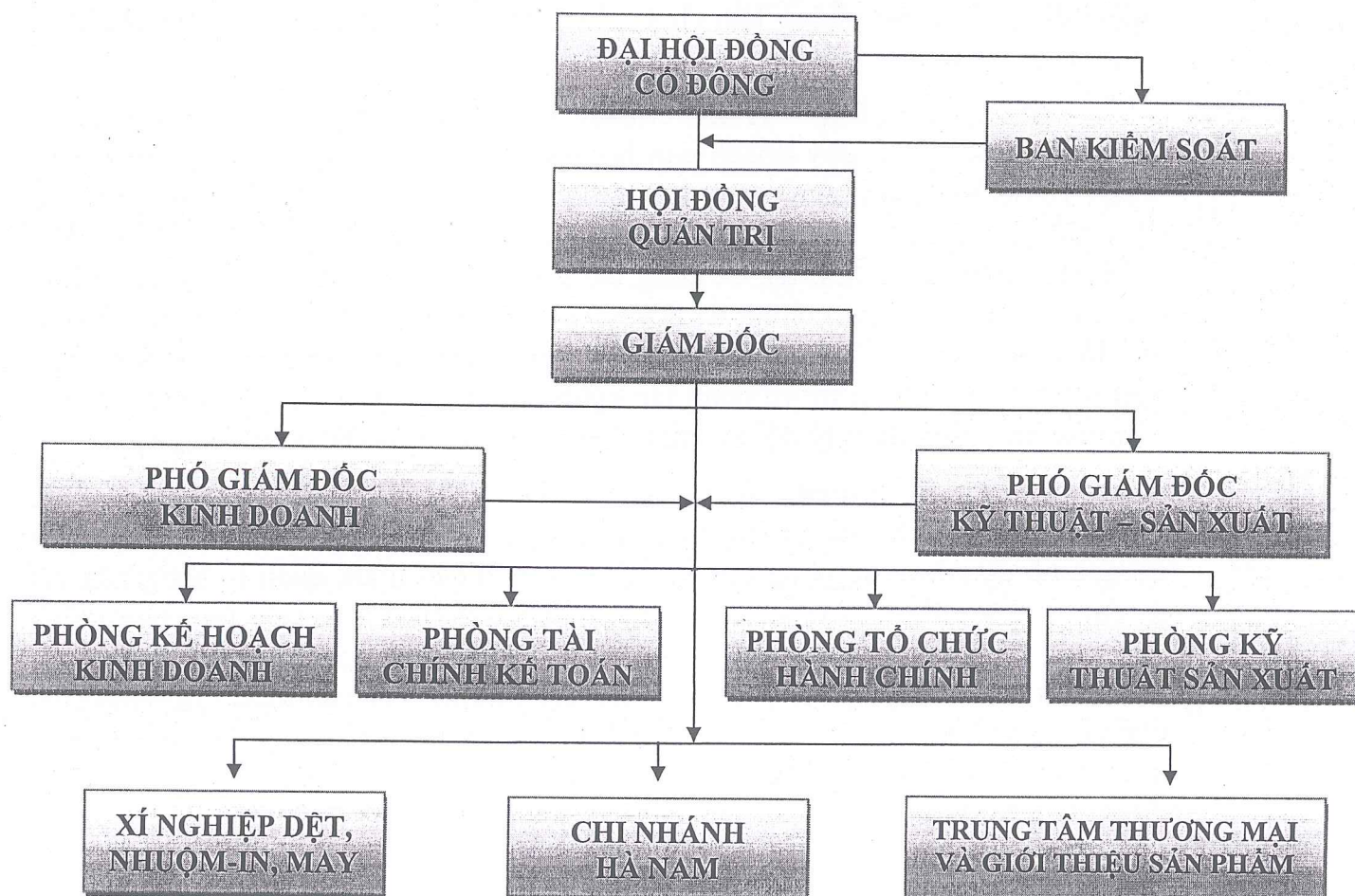
nên khó tránh khỏi có sự thay đổi hay điều chỉnh hệ thống pháp luật để phù hợp với thực tiễn. Điều này gây khó khăn cho doanh nghiệp nói chung và Công ty nói riêng trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Để kiểm soát, hạn chế những mặt rủi ro về luật pháp, Công ty đã cập nhật những thay đổi kịp thời, từ đó đưa ra những kế hoạch phù hợp, đảm bảo tổ chức SXKD đúng pháp luật.

e) Rủi ro khác

- Ngoài các rủi ro nêu trên, những rủi ro khác cũng có thể xảy ra trong trường hợp bất khả kháng bao gồm những rủi ro không thể dự đoán được như thiên tai, bão lụt, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh,... là những rủi ro có nguy cơ xảy ra rất thấp nhưng rất khó dự báo trước và tác động rất lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh của toàn Công ty. Do đó Công ty luôn có những phương án phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro, đảm bảo xử lý kịp thời, có hiệu quả khi có tình huống xảy ra. Ngoài ra, các buổi tập huấn phòng cháy chữa cháy, an toàn vệ sinh lao động,... cũng được Công ty quan tâm và tổ chức định kỳ nhằm nâng cao hiểu biết và cách xử lý của toàn thể cán bộ công nhân viên. Đối với công tác tuyên truyền cho toàn thể người lao động có ý thức bảo vệ môi trường khi thực hiện công việc cũng như trong cuộc sống hằng ngày được Công ty chú trọng.

6. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý Công ty

MÔ HÌNH TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY



a) **Đại hội đồng cổ đông:** Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, Đại hội đồng thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Đại hội đồng cổ đông thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại các cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.

b) **Hội đồng quản trị:** Là cơ quan quản lý trực tiếp Công ty. Hội đồng Quản trị thực hiện các quyền và nghĩa vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao theo Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật; có quyền nhân danh Công ty thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thực hiện quyền của Đại hội đồng cổ đông.

c) **Ban Kiểm soát:** Do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm của Công ty; thông báo kết quả kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cho Đại hội đồng cổ đông và thực hiện các nhiệm vụ khác theo Điều lệ Công ty.

d) **Ban Giám đốc:** Điều hành công việc sản xuất hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng Quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

đ) **Các khối chức năng:** Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc sẽ chịu trách nhiệm điều hành các phòng ban chức năng, các đơn vị thành viên theo các khối lĩnh vực như sau:

- **Phòng Tổ chức - Hành chính:** Tham mưu cho Đảng ủy, Hội đồng Quản trị Công ty về quy hoạch cán bộ, quản lý hồ sơ, tuyển dụng CB, CNV, NLD; về đề bạt quân hàm, nâng lương cho SQ, QNCN; thực hiện công tác lao động tiền lương; các chế độ, chính sách cho người lao động. Quản trị về công tác Đảng, công tác chính trị, về công tác tổ chức, tuyên huấn cán bộ, quân lực, dân vận, bảo vệ an ninh chính trị nội bộ, bảo vệ an toàn đơn vị, an toàn vệ sinh lao động, an toàn PCCN, an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ chăm sóc sức khỏe người lao động. Quản trị về công tác hành chính của đơn vị, quản lý thực hiện công tác hậu cần, quản lý đội xe, quản lý doanh trại, nhà đất toàn Công ty.

- **Phòng Kế hoạch - Kinh doanh:** Tham mưu cho Đảng ủy, Hội đồng Quản trị trong lĩnh vực kế hoạch kinh doanh - xuất nhập khẩu. Tổ chức hoạt động kinh doanh đúng pháp luật và đạt hiệu quả cao nhất, quản lý hàng hóa vật tư đáp ứng kịp thời cho sản xuất kinh doanh. Thống kê đầy đủ mọi hoạt động sản xuất kinh doanh cung ứng phục vụ sản xuất kinh doanh - xuất nhập khẩu theo định kỳ lên Hội đồng quản trị và cơ quan nghiệp vụ cấp trên. Phối hợp chặt chẽ với các phòng ban chức năng, các đơn vị trực thuộc Công ty để lên kế hoạch kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch xây dựng cơ bản nghiên cứu kỹ thuật, lao động, tiếp thị tạo nguồn theo tháng, quý, năm và dài hạn theo định hướng chiến lược Công ty. Thực hiện chức năng điều độ sản xuất theo kế hoạch và yêu cầu tiến độ của khách hàng đảm bảo kịp thời và đáp ứng yêu cầu từng đơn hàng. Lập

kế hoạch đầu tư đổi mới máy móc, thiết bị, nhà xưởng theo định hướng đầu tư của Công ty.

- **Phòng Tài chính - Kế toán:** Tham mưu cho Đảng ủy, Hội đồng Quản trị trong công tác tài chính, kế toán, kiểm toán nội bộ, quản lý tài sản, thanh quyết toán các hợp đồng, kiểm soát chi phí hoạt động của Công ty, quản lý vốn tài sản của Công ty. Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất theo kế hoạch, đảm bảo cân đối tài chính. Tổ chức công tác hạch toán, thống kê kế toán.

- **Phòng Kỹ thuật - Sản xuất:** Tham mưu cho Đảng ủy, Hội đồng Quản trị công tác quản lý và giám sát kỹ thuật chất lượng, quản lý thiết bị vật tư, quản lý an toàn lao động, thiết kế kỹ thuật. Nghiên cứu, đề xuất và đưa vào ứng dụng các sáng kiến cải tiến kỹ thuật và đổi mới công nghệ sản xuất để nâng cao năng lực vận hành thiết bị, năng suất lao động. Tổ chức kiểm tra việc thực hiện quy trình công nghệ, phương pháp vận hành an toàn thiết bị, quy phạm kỹ thuật của máy móc, thiết bị tại các phân xưởng. Nghiên cứu, đề xuất các biện pháp an toàn kỹ thuật, giảm nhẹ cường độ lao động và cải thiện điều kiện của cán bộ công nhân viên, trình duyệt và tổ chức thực hiện. Kiểm tra, kiểm soát và báo cáo về công tác môi trường, trình Chủ tịch Hội đồng quản trị phê duyệt và gửi cho các cơ quan chức năng của Nhà nước theo đúng yêu cầu của pháp luật.

- **Xí nghiệp Dệt:** Chuyên sản xuất, gia công dệt các loại vải đáp ứng nhu cầu sản xuất, kinh doanh của Công ty và nhu cầu của thị trường; chế tạo, gia công, sửa chữa chi tiết máy móc, phụ tùng phục vụ sản xuất.

- **Xí nghiệp Nhuộm - In:** Chuyên sản xuất, gia công nhuộm, in, căng sấy các loại vải đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty và nhu cầu của thị trường. Quản lý, vận hành, bảo trì toàn bộ hệ thống điện, máy móc, cấp thoát nước; thiết kế lắp đặt thiết bị điện nước, kết cấu xây dựng công trình dân dụng vừa và nhỏ. sản xuất và sơn tĩnh điện các loại khung nhà bạt, mái che, các sản phẩm Quốc phòng và dân dụng khác.

- **Xí nghiệp May:** Chuyên sản xuất các sản phẩm quân trang, đồng phục văn phòng và may xuất khẩu. Được sản xuất trên dây chuyền thiết bị của Nhật Bản. Đặc biệt là sản xuất các loại nhà loại bạt phục vụ cho Quốc phòng và dân sinh.

- **Trung tâm Thương mại và giới thiệu sản phẩm:** Giới thiệu, trưng bày và tư vấn các sản phẩm, mẫu mã do Công ty thiết kế và sản xuất.

- **Chi nhánh Hà Nam:** Hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực ngành may phục vụ cho nhiệm vụ quốc phòng - an ninh và phục vụ thị trường nội địa, xuất khẩu và các ngành nghề khác theo đăng ký kinh doanh.

7. Ban Giám đốc và Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Số lượng cổ phần đại diện và sở hữu (cp)
1	Đình Quang Nhân	Giám đốc	26/9/1976	Đại học	3.942.530
2	Nguyễn Thanh Dương	PGĐ Kinh doanh	10/02/1975	Đại học	0
3	Hà Hồng Quân	PGĐ KT-SX	24/7/1977	Đại học	16.400
4	Phạm Văn Tài	Kế toán trưởng	17/3/1972	Đại học	0

8. Tình hình tài chính

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,4	1,58	
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,02	1,06	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,44	0,43	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,79	0,74	
3. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,07	0,06	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,26	0,14	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,15	0,08	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,09	0,08	

9. Cơ cấu cổ đông

a) Cổ phần

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dệt May 7.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần: 15.411.100 cổ phần
- + Loại cổ phần lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- + Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng : 15.374.000 cổ phần
- + Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 37.100 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông

Theo danh sách cổ đông số 700/2024-DM7/VSDC-ĐK ngày 01/4/2024 của VSDC

Chỉ tiêu	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Cổ đông trong nước		15.411.100	154.111.000.000	100,00%
- Tổ chức	3	10.321.994	103.219.940.000	66,98%
- Cá nhân	131	5.089.106	50.891.060.000	33,02%
Cổ đông nước ngoài	-	-	-	-
- Tổ chức	-	-	-	-
- Cá nhân	-	-	-	-
Tổng cộng	134	15.411.100	154.111.000.000	100,00%

c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư chủ sở hữu:* Không có.

d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ, các chứng khoán khác:* Không có.

10. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội**a) Chính sách liên quan đến môi trường**

- Dệt may không chỉ là ngành sử dụng sức lao động mà còn sử dụng các năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào khác để hoạt động trong quá trình sản xuất kinh doanh. Công ty luôn ý thức được tầm quan trọng của việc bảo đảm những yêu cầu về an toàn môi trường, thường xuyên có các biện pháp kiểm soát chất lượng và quản lý tốt hơn về các sản phẩm từ nguyên liệu đầu vào đến khâu sản xuất. Qua đó, Công ty tập trung hướng đến mục tiêu phát triển bền vững, giảm phát thải khí nhà kính, vừa phát triển được hoạt động sản xuất kinh doanh, vừa đảm bảo công tác an toàn môi trường.

- Nguồn nguyên liệu chính cho hoạt động sản xuất của Công ty là vải, sợi; bên cạnh đó là các phụ liệu liên quan như kim, chỉ... Các nguyên phụ liệu của Công ty đều đến từ các nhà cung cấp uy tín, là đối tác lâu năm. Tuy nhiên, Công ty luôn nỗ lực tìm kiếm nguồn cung đạt chuẩn, đảm bảo đáp ứng nhu cầu của phía đặt hàng. Bên cạnh đó, Công ty luôn xem xét, lựa chọn kỹ lưỡng nguồn nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo sản phẩm được đưa đến người dùng đạt tiêu chuẩn về chất lượng. Đồng thời, HĐQT, BGD cũng đưa ra các chiến lược hoạt động kinh doanh và chiến lược lưu trữ hàng tồn kho thích hợp nhằm thích ứng với sự thay đổi trong kế hoạch sản xuất.

- Nước cũng là một trong những yếu tố lớn để giúp cho Công ty hoạt động trong quá trình sản xuất kinh doanh nói riêng và toàn ngành dệt may nói chung. Vấn đề sử dụng nguồn nước luôn là chủ đề đáng quan tâm hiện nay, nguồn nước tự nhiên là một trong những tài nguyên quý giá của môi trường. Để có thể sử

dụng hợp lý nguồn nước, tất cả các doanh nghiệp hiện nay đều hoạt động với tiêu chí sử dụng tiết kiệm tài nguyên nước nhằm bảo vệ môi trường và vì mục tiêu sử dụng nguồn nước lâu dài trong tương lai. Công ty Cổ phần Dệt May 7 cũng không ngoại lệ, Công ty luôn xây dựng kế hoạch sản xuất ưu tiên tiêu chí tiết kiệm, tái sử dụng các nguồn nước một cách có hiệu quả, nhằm góp phần bảo vệ nguồn tài nguyên môi trường quý giá này.

- Với hoạt động kinh doanh của Công ty, năng lượng được sử dụng nhiều trong quá trình sản xuất và vận hành. Tất cả các hoạt động trong chuỗi cung ứng đều được xác định các khía cạnh gây ảnh hưởng môi trường: Chất thải rắn, chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại, tài nguyên thiên nhiên, nước thải, ô nhiễm môi trường không khí, bụi, tiếng ồn. Vì vậy, Công ty đã triển khai nhiều biện pháp nhằm tối thiểu hóa những tác động gây ảnh hưởng đến môi trường như:

+ Cải tiến, đầu tư công nghệ hiện đại thân thiện với môi trường, đầu tư nghiên cứu mẫu mã, chất lượng nhằm sản xuất những sản phẩm đạt chất lượng cao.

+ Cải tạo cảnh quan môi trường, khuôn viên của Công ty và các Xí nghiệp đảm bảo cảnh quan môi trường luôn xanh, sạch, đẹp.

+ Công tác đánh giá, nghiên cứu về môi trường xung quanh của doanh nghiệp luôn được chú trọng, Công ty hướng đến đào tạo cá nhân chuyên môn hóa trong lĩnh vực này để có thể có được kiến thức chuyên môn, đưa ra những biện pháp nhằm giảm thiểu các vấn đề phát thải trong quá trình sản xuất, tuân thủ theo những quy định, quy chuẩn trong vấn đề bảo vệ môi trường; duy trì nghiêm ngặt tiêu chuẩn ISO 140001: 2015.

+ Chủ động kiểm tra hệ thống nước thường xuyên nhằm khắc phục tình trạng rò rỉ nước, qua đó hạn chế được nguồn nước thất thoát.

+ Tích cực tuyên truyền chủ trương sử dụng nguồn nước tiết kiệm đến các cán bộ công nhân viên của Công ty, thúc đẩy tinh thần tự giác sử dụng tiết kiệm và nâng cao ý thức về tầm quan trọng của nguồn tài nguyên nước, góp phần bảo vệ môi trường.

+ Thường xuyên cập nhật, tuân thủ đầy đủ và nghiêm túc các quy định pháp luật liên quan đến việc bảo vệ môi trường trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đảm bảo các quy trình sản xuất và xả thải được thực hiện đúng quy định, không gây ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

b) Chính sách đối với người lao động

Tổng nhân sự của Công ty hiện nay là: 525 người.

Trong đó:

- Nhân sự có trình độ đại học và sau đại học: 132 người
- Nhân sự có trình độ cao đẳng và trung cấp: 187 người
- Lao động phổ thông: 206 người

Trình độ	Số lượng lao động (người) (Tại thời điểm 31/12/2023)	Tỷ trọng %
Phân theo đối tượng lao động		
Lao động trực tiếp	447	85,1%
Lao động gián tiếp	78	14,9%
Phân theo trình độ lao động		
Trình độ Đại học trở lên	132	25,2%
Cao đẳng, trung cấp	187	35,6%
Công nhân kỹ thuật, lao động sơ cấp	206	39,2%

c) Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Bên cạnh việc tổ chức SXKD hiệu quả, Công ty đã tích cực tham gia công tác chính sách - xã hội, thể hiện giá trị tốt đẹp của mình đối với các cộng đồng địa phương nói riêng và xã hội nói chung, thực hiện tốt Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với thực hiện phong trào thi đua “Lực lượng vũ trang Quân khu chung sức xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Cả nước chung tay vì người nghèo – không để ai bị bỏ lại phía sau” và phong trào đền ơn đáp nghĩa công tác chính sách xã hội, chính sách hậu phương quân đội. Năm 2023, Công ty đã hỗ trợ xây dựng 08 căn nhà tình nghĩa quân dân và các khoản hỗ trợ chính sách trên địa bàn với tổng giá trị là 3,337 tỷ đồng; phối hợp với khu phố 6, phường 13 tổ chức thực hiện công trình “Xây dựng không gian văn hóa Hồ Chí Minh” chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Quân đội NDVN, 35 năm ngày hội QPTD. Hỗ trợ nuôi dưỡng 05 trẻ em mồ côi do tác động của đại dịch Covid-19, bình quân mỗi cháu 01 triệu đồng, nuôi dưỡng đến năm 18 tuổi với tổng số tiền là 531 triệu đồng.

11. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

a) Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 48 giờ/1 tuần. Chế độ làm việc theo ca áp dụng đối với bộ phận lao động trực tiếp (khối sản xuất). Chế độ làm việc theo giờ hành chính áp dụng đối với bộ phận lao động gián tiếp (khối văn phòng).

- Quy định thời gian làm việc:

+ Lao động làm theo giờ hành chính: Sáng từ 7h30' đến 11h30'. Chiều từ 12h30' đến 16h30'.

+ Đối với lao động trực tiếp sản xuất: Sản xuất theo ca, 8 giờ/ca.

b) Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

- Chính sách lương: Công ty xây dựng chính sách lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước, phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người. Công ty hiện đang áp dụng quy chế trả lương theo từng bộ phận, mức lương gắn với kết quả thực hiện nhiệm vụ của mỗi cán bộ, công nhân viên và nhiệm vụ của từng bộ phận, tập thể trong công ty (theo năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác).

- Các hình thức trả lương, thưởng:

+ Lương sản phẩm trực tiếp: Trả lương khoán sản phẩm cho người lao động căn cứ vào sản lượng thực hiện, có định mức về thời gian và đơn giá cho từng công việc cụ thể.

+ Trả lương cho khối gián tiếp: Trả lương cho các phòng, ban, bộ phận khối gián tiếp, quỹ lương hàng tháng được xác định trên cơ sở trả lương theo tỷ lệ quỹ lương gián tiếp trên tổng quỹ lương từng đơn vị do công ty phê duyệt.

+ Bảo hiểm và phúc lợi: Công ty luôn thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về chế độ tiền lương, tiền thưởng, BHXH, BHYT, BHTN. Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật, ngoài ra Công ty còn mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho 100% CB, CNV. Các chế độ phúc lợi: thưởng các dịp lễ, lương tháng 13, khen thưởng thành tích cuối năm; bồi dưỡng chế độ độc hại trực tiếp vào bữa ăn giữa ca; khám sức khỏe định kỳ, khám bệnh nghề nghiệp hàng năm; trang bị đồng phục và BHLĐ, ngoài ra còn thực hiện chăm lo tốt các chế độ, chính sách, đời sống vật chất tinh thần đối với người lao động; trong năm tổ chức tốt các hoạt động văn thể mỹ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, 20/10 và tổ chức chăm lo cho các cháu thiếu nhi là con của cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Công ty nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, góp phần để NLĐ yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty.

- Công ty có chính sách khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, có biện pháp kỷ luật đối với những cá nhân có hành động ảnh hưởng xấu tới quyền lợi và uy tín Công ty.

c) Chính sách tuyển dụng, đào tạo

Công tác tuyển dụng luôn được HĐQT, BGD Công ty chú trọng thực hiện, các đợt tuyển dụng được tiến hành công khai, công bằng tạo niềm tin cho các ứng viên có năng lực, trình độ khi quyết định ứng tuyển vào Công ty.

12. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2023, kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn khi phải đối mặt với bất ổn chính trị; lạm phát tăng cao, các đợt tăng lãi suất kéo dài, nhu cầu tiêu dùng sụt giảm, tăng trưởng kinh tế bị ảnh hưởng tiêu cực; kinh tế trong nước chịu tác động mạnh bởi suy thoái kinh tế thế giới; giá cả nguyên vật liệu phục vụ cho sản xuất luôn diễn biến thất thường; trong đó yêu cầu sản xuất phải bảo đảm chất lượng sản phẩm theo nhu cầu tiêu dùng ngày càng cao của thị trường. Mặt khác phải đảm bảo giá thành ổn định, do vậy đã tác động không ít đến quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm của Công ty. Từ đặc điểm trên, nổi lên một số thuận lợi, khó khăn sau:

- Thuận lợi: Công ty luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Thường vụ Đảng ủy, Bộ Tư lệnh Quân khu, sự hướng dẫn của các cơ quan nghiệp vụ cấp trên, Đảng ủy cơ sở Công ty Đông Hải và sự chủ động, tích cực của Đảng ủy, HĐQT Công ty và các đơn vị trực thuộc đã khắc phục khó khăn, tập trung đầu tư mở rộng thị trường, tổ chức sản xuất kinh doanh đúng hướng, hiệu quả, gắn nhiệm vụ sản xuất kinh doanh với thực hiện nhiệm vụ QS-QP, xây dựng đơn vị đoàn kết, ổn định về mọi mặt, đội ngũ cán bộ, công nhân viên và người lao động có lập trường, bản lĩnh chính trị kiên định vững vàng, xác định tốt vai trò, trách nhiệm, đoàn kết trong thi đua lao động sản xuất, gắn bó với đơn vị, sẵn sàng nhận và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

- Khó khăn: Tình hình xung đột quân sự Nga – Ukraine tiếp tục diễn biến phức tạp và kéo dài, tác động ảnh hưởng đến nền kinh tế thế giới, trong đó có Việt Nam, đặc biệt là ngành dệt may gặp nhiều khó khăn, đơn hàng giảm sút, nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa, cắt giảm lao động, giảm giờ làm. Công ty tổ chức di dời MMTB, cải tạo nhà xưởng sản xuất liên quan đến dự án Nhà ga hành khách T3, đã tác động, ảnh hưởng đến quá trình tổ chức SXKD của Công ty. Mặt khác, các mặt hàng sản xuất phục vụ quốc phòng không ổn định, nhiều mặt hàng đầu thầu rộng rãi dẫn đến sự cạnh tranh quyết liệt về giá cả. Nguồn nhân lực tay nghề cao ở một số khâu còn thiếu, nhất là khâu nhuộm, in, vì vậy chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ của Công ty.

Năm 2023, tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều yếu tố rủi ro, phức tạp, khó lường với nhiều thách thức; Công ty đã chủ động, linh hoạt, tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn, tổ chức SXKD chặt chẽ, chủ động sáng tạo khai thác mọi nguồn lực, mở rộng và đẩy mạnh hoạt động SXKD có hiệu quả, đúng pháp luật, đúng chủ trương, chức năng, ngành nghề, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước, Bộ Quốc phòng và nộp cổ tức về Công ty Đông Hải đúng quy định, giữ ổn định và từng bước phát triển bền vững.

Bên cạnh đó, bằng những giải pháp đúng đắn và sự chủ động linh hoạt trong công tác chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty, cùng với sự đoàn kết, thống nhất, nỗ lực của cán bộ, CNV, người lao động đã cùng nhau vượt qua khó khăn, thực hiện nhiệm vụ với tinh thần trách nhiệm cao, cùng với sự đồng hành của các Quý vị Cổ đông đã góp phần hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2023.

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So với KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	900.943	700.000	685.001	98%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	68.983	68.530	69.208	101%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	54.822	54.824	54.915	100%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	38.517	44.395	42.496	96%
5	Nộp cổ tức về công ty Đông Hải	Tr.đồng	13.361	13.361	13.448	101%
6	Chi trả cổ tức	%	17	17	17,11	101%
7	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/ng/tháng	12,35	12,0	12,3	103%

*** Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh sau khi điều chỉnh theo yêu cầu Kiểm toán nhà nước sang năm 2022**

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	So với KH (%)
1	Tổng doanh thu	Tr.đồng	963.014	700.000	622.930	89%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	88.108	68.530	50.083	73%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	70.061	54.824	39.615	72%
4	Nộp ngân sách	Tr.đồng	47.369	44.395	33.644	76%
5	Nộp cổ tức về công ty Đông Hải	Tr.đồng	17.094	13.361	9.715	73%
6	Chi trả cổ tức	%	21,75	17	12,36	73%
7	Thu nhập bình quân	Tr.đồng/ng/tháng	12,35	12,0	12,3	103%

Công ty đã thực hiện điều chỉnh kết quả SXKD năm 2022 tăng theo yêu cầu của Kiểm toán Nhà nước như sau:

- Doanh thu: 62.071 triệu đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 19.125 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế điều chỉnh 15.300 triệu đồng.
- Tiền thuế TNDN 3.886 triệu đồng đã thực hiện nộp NSNN.

Trong năm, Công ty đã thực hiện bổ sung ngành nghề kinh doanh nhằm khai thác có hiệu quả tài sản, nguồn vốn của Công ty, cụ thể: Mã ngành: 5210, nội dung: kho bãi và lưu giữ hàng hóa. Mã ngành: 6810, nội dung: kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

Thực hiện tốt công tác đầu tư, mua sắm máy móc thiết bị, xây dựng và sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị theo đúng quy định của pháp luật, Bộ Quốc phòng Quân khu, của Công ty Đông Hải và Công ty, bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững. Năm 2023, Công ty đã triển khai phương án quy hoạch, bố trí lại nhà xưởng sản xuất, di dời và đầu tư MMTB Xí nghiệp Nhuộm, bàn giao mặt bằng cho dự án T3 theo đúng quy định với tổng giá trị di dời, sửa chữa MMTB và nhà xưởng là 31,347 tỷ đồng, từ kinh phí đền bù giải tỏa, nguồn khấu hao và vốn tự có của Công ty, cụ thể:

STT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Giá trị (Chưa VAT)
I	DI DỜI MMTB			18.000.000.000
1	Máy làm bóng	Máy	1	6.000.000.000
2	Hệ thống thu hồi SUD	Máy	1	1.800.000.000
3	Máy nấu tẩy liên tục	Máy	1	7.050.000.000
4	Máy căng sấy định hình	Máy	1	1.700.000.000
5	Máy nhuộm gián đoạn	Máy	9	1.080.000.000
6	Máy ly tâm	Máy	1	85.000.000
7	Máy xả xoắn	Máy	1	125.000.000
8	Máy cán láng	Máy	1	160.000.000
II	CÁC CÔNG TRÌNH SỬA CHỮA			9.347.770.909
1	Bể thu hồi nước thải khu vực nhuộm liên tục và bể thu hồi nước hạ độ khu vực nhuộm gián đoạn	HM	1	687.418.182
2	Thi công sửa chữa nhà xưởng XN Nhuộm	HM	1	1.602.727.273
3	Thi công tháo dỡ và sửa chữa móng máy nấu tẩy liên tục	HM	1	739.045.455
4	Thi công tháo dỡ, sửa chữa xưởng căng và móng máy căng	HM	1	862.205.455
5	Thi công tháo dỡ và sửa chữa móng máy làm bóng	HM	1	865.954.545
6	Thi công tháo dỡ và sửa chữa móng máy gián đoạn	HM	1	830.536.364
7	Thi công tháo dỡ và sửa chữa cổng, nhà bảo vệ, hàng rào	HM	1	699.609.091
8	Thi công tháo dỡ và sửa chữa móng máy đốt lông ĐL1	HM	1	944.600.000
9	Thi công sửa chữa nhà vệ sinh, kho ga	HM	1	148.945.455
10	Thi công tháo dỡ và sửa chữa móng máy thu hồi SUD	HM	1	715.990.909

11	Bể thu hồi nước thải, bể thu hồi nước sạch và bể thu hồi nước hạ độ KV nhuộm gián đoạn	HM	1	576.345.455
12	Thi công tháo dỡ, sửa chữa mái xưởng căng	HM	1	254.660.000
13	Sửa chữa nhà xưởng khu vực móng máy gián đoạn và hệ thống thoát nước	HM	1	419.732.727
III	CÁC CÔNG TRÌNH PHỤ TRỢ			3.800.000.000
1	Sửa chữa đường cấp hơi, cấp nước, cấp khí nén cho các máy nhuộm gián đoạn và đường cấp dầu tải nhiệt cho máy căng 3	Công trình	1	3.800.000.000
IV	ĐẦU TƯ, MUA SẮM TSCĐ			200.000.000
1	Xe nâng trục cửi cho XN Dệt	Cái	1	200.000.000
TỔNG CỘNG				31.347.770.909

II. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2023, tình hình kinh tế của nước ta diễn ra trong bối cảnh triển vọng kinh tế thế giới tiếp tục gặp nhiều khó khăn, thách thức khi cạnh tranh chiến lược của các nước lớn làm phức tạp thêm vấn đề về an ninh, kinh tế, đầu tư trên toàn cầu. Vì có sự cạnh tranh gay gắt với các thị trường trong và ngoài nước, giá nguyên vật liệu đầu vào tăng mạnh, áp lực chi phí tiền lương, BHXH tăng cao, không còn lợi thế về nhân công giá rẻ, giá thành cao hơn một số nước trong khu vực, dòng đầu tư nước ngoài vào Việt Nam đang chững lại, xu hướng dịch chuyển việc làm, lao động diễn ra nhiều hơn so với các năm trước, sức cạnh tranh giảm so với các nước. Tuy nhiên Công ty vẫn duy trì các hoạt động ổn định và đạt hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2023
Tài sản ngắn hạn	298.261.752.946	333.140.259.403
Tài sản dài hạn	183.749.638.658	163.697.663.129
Tổng tài sản	482.011.391.604	496.837.922.532

b) Tình hình nợ phải trả

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	Năm 2022	Năm 2023
Nợ ngắn hạn	213.002.684.017	211.556.497.210
Nợ dài hạn	-	-
Tổng nợ	213.002.684.017	211.556.497.210

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Năm 2023, Công ty tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý, chức năng nhiệm vụ của từng phòng ban. Trong năm, Công ty đã kiện toàn bộ phận KCS, điều động bổ nhiệm nhân sự tại Phòng KH-KD, Phòng TC-KT, XN Nhuộm. Bên cạnh đó, Công ty đã ban hành bổ sung các quy chế, quy trình và quy định nhằm nâng cao chất lượng bộ máy tổ chức hoạt động kinh doanh. Nhận thức được tầm quan trọng của nhân sự, Ban Giám đốc tiếp tục tăng cường công tác quản lý, sử dụng hợp lý nguồn nhân lực. Công tác đào tạo công nhân, nâng cao tay nghề, bồi dưỡng cán bộ, nâng cao nghiệp vụ chuyên môn được Công ty đặc biệt chú trọng. Đồng thời, Công ty tìm hiểu, phân tích nhu cầu khách hàng để điều chỉnh chiến lược sản xuất và phân bổ tỷ trọng tại các thị trường nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng.

4. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

a) Dự kiến nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024

- Doanh thu (trước thuế)	: 685,000 tỷ đồng
- Lợi nhuận (trước thuế)	: 68,530 tỷ đồng
- Nộp ngân sách	: 36,988 tỷ đồng
- Nộp về Công ty Đông Hải (cổ tức)	: 13,361 tỷ đồng
- Tổng quỹ lương	: 97,243 tỷ đồng trong đó:
+ Công ty Dệt May 7	: 74,788 tỷ đồng
+ Chi nhánh Hà Nam	: 22,455 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân	: 12.300.000 đ/người/tháng
- Lao động bình quân	: 664 người
- Dự kiến chia cổ tức	: 17% (1.700 đồng/1CP)

b) Dự kiến đầu tư Xây dựng cơ bản

Công tác đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm MMTB bảo đảm thực hiện đúng quy trình, quy định của nhà nước, hoàn thành các hạng mục đầu tư, mua sắm MMTB theo kế hoạch đã được phê duyệt, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD. Dự kiến giá trị đầu tư năm 2024 là 62,5 tỷ đồng, cụ thể như sau:

- 03 máy nhuộm gián đoạn	: 12,8 tỷ đồng
- 01 máy hấp STKD	: 21,6 tỷ đồng
- 01 lò hơi 15 tấn	: 15,0 tỷ đồng
- Thiết bị và máy chuyên dụng cho ngành may	: 9,6 tỷ đồng
- Lắp đặt hệ thống quan trắc nước, khí thải tự động	: 3,5 tỷ đồng

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần đại diện và sở hữu (cp)	Chức danh ở các công ty khác
1	Lại Thị Bảy	Chủ tịch HĐQT	3.974.531	
2	Đình Quang Nhân	TV. HĐQT – Giám đốc	3.942.530	
3	Cao Xuân Minh	TV. HĐQT	0	TV HĐQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Cao Gia Phát
4	Nguyễn Thanh Dương	TV. HĐQT – PGĐ Kinh doanh	0	Chủ tịch HĐQT Công ty SX TM Thành Vinh
5	Nguyễn Xuân Thùy	TV. HĐQT	5.200	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không thành lập tiểu ban.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ quy định tuân thủ đúng pháp luật, Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng Quản trị thông qua quyết định bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại các cuộc họp và lấy ý kiến bằng văn bản.

- Năm 2023, Hội đồng quản trị Công ty đã tập trung chỉ đạo, giám sát điều hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh, ban hành 21 Nghị quyết và Quyết định chỉ đạo các hoạt động quản lý, tổ chức và SXKD của Công ty; theo dõi sát tình hình thực tế để kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết của Giám đốc Công ty trong hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư, tổ chức nhân sự, xây dựng chiến lược phát triển, luôn tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Giám đốc hoàn thành nhiệm vụ. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều dựa trên sự thống nhất, đồng thuận cao của các thành viên Hội đồng quản trị.

- Bên cạnh việc thông qua các chủ trương đầu tư, XDCB, HĐQT đều thông qua kế hoạch SXKD hàng tháng, quý, năm và triển khai tổ chức thực hiện nghiêm túc trong toàn Công ty.

- Hội đồng quản trị đã chủ trì và tổ chức thành công cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; giám sát, chỉ đạo công bố thông tin định kỳ và bất thường theo đúng quy định pháp luật.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần đại diện và sở hữu (cp)
1	Nguyễn Thị Kim Anh	Trưởng Ban Kiểm soát	2.100
2	Nguyễn Thị Thuận	TV. Ban Kiểm soát	0
3	Nguyễn Thị Hồng Thúy	TV. Ban Kiểm soát	0

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Ban Kiểm soát đã thực hiện công tác theo dõi và giám sát, xem xét các báo cáo quý, 6 tháng, năm và các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, kiểm tra độ tin cậy các số liệu báo cáo tài chính. Quá trình thực hiện kiểm soát đảm bảo tính trung thực và cẩn trọng, không cản trở đến hoạt động SXKD.

- Ban Kiểm soát thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc về việc chấp hành các quy định của pháp luật, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị...

- Tham gia các phiên họp Hội đồng quản trị trong việc kiểm soát các nội dung như: Đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh quý, công tác xây dựng kế hoạch, công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị máy móc phục vụ SXKD.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát Công ty

a) Thù lao, các khoản lợi ích

- Thù lao của HĐQT, BKS:

+ Thành viên HĐQT : 5.600.000 đ/người/tháng

+ Trưởng Ban kiểm soát : 3.000.000 đ/người/tháng

+ Thành viên Ban Kiểm soát : 2.000.000 đ/người/tháng

*** Tổng mức chi trả thù lao là: 218.400.000 đồng**

- Thu nhập của Chủ tịch HĐQT, Ban Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập (đồng)
1	Lại Thị Bảy	CT. HĐQT	638.000.000
2	Đình Quang Nhân	TVHĐQT - GD	566.000.000
3	Nguyễn Thanh Dương	TV HĐQT - PGĐ	494.000.000
4	Hà Hồng Quân	PGĐ	426.200.000

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

- Công ty đã thực hiện các giao dịch với Công ty TNHH SX TM Thành Vinh (Đ/c Nguyễn Thanh Dương – TV HĐQT Công ty Cổ phần Dệt May 7 đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH SX TM Thành Vinh), cụ thể:

+ Bán hàng, tổng giá trị : 35.087.904.131 đồng

+ Hàng bán trả lại, tổng giá trị : 6.676.100 đồng

- + Cho thuê mặt bằng, tổng giá trị : 1.319.657.430 đồng
- + Mua nguyên vật liệu, tổng giá trị : 30.356.839.269 đồng
- + Mua hàng, tổng giá trị : 2.301.296.248 đồng

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty đã tuân thủ và thực hiện tốt công tác quản trị theo Điều lệ, các quy chế, quy định và pháp luật hiện hành.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến của kiểm toán viên

Ý kiến của kiểm toán viên như sau: “Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dệt May 7 tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính kỳ kế toán từ 01/01/2023 đến 31/12/2023 đã được kiểm toán theo quy định của pháp luật (đính kèm). *NR*

Nơi nhận:

- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Cổ đông Công ty;
- Lưu VT, P.TCHC. Ph134.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Lại Thị Bấy

CÔNG TY TNHH MTV ĐÔNG HẢI
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY 7

Số: 15 / BC-DM7

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tân Bình, ngày 16 tháng 4 năm 2024

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY 7 NĂM 2023**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Công ty niêm yết : **CÔNG TY CỔ PHẦN DỆT MAY 7**
Trụ sở : 109A Trần Văn Dư, Phường 13, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại : (84 28) 3842.5372
Fax : (84 28) 3810.0489
Vốn điều lệ : 154.111.000.000 đồng
Mã chứng khoán : DM7
Mô hình quản trị công ty : Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Giám đốc

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung thông qua
1	75/NQ-ĐHĐCĐ	14/4/2023	Thông qua kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023; báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022, kế hoạch hoạt động năm 2023; báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán; báo cáo của ban kiểm soát 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023; tờ trình về trích các quỹ năm 2022, phương án phân phối lợi nhuận, mức chi trả cổ tức năm 2022, kế hoạch phân phối lợi nhuận và mức chi trả cổ tức năm 2023; mức chi trả thù lao TV HĐQT, BKS 2022 và dự kiến năm 2023.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Lại Thị Bảy	Chủ tịch	30/06/2022	
2	Đình Quang Nhân	TV	30/06/2022	
3	Cao Xuân Minh	TV	30/06/2022	
4	Nguyễn Thanh Dương	TV	30/06/2022	
5	Nguyễn Xuân Thùy	TV	30/06/2022	

2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lại Thị Bảy	18/18	100%	
2	Đình Quang Nhân	18/18	100%	
3	Cao Xuân Minh	17/18	94%	
4	Nguyễn Thanh Dương	17/18	94%	
5	Nguyễn Xuân Thùy	18/18	100%	

3. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Giám đốc

- Hội đồng quản trị theo dõi sát diễn biến của thị trường, giám sát và hỗ trợ kịp thời hoạt động điều hành sản xuất của Giám đốc để thực hiện các chủ trương, nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua.

- Ban Giám đốc đã chủ động chỉ đạo các đơn vị đề ra chủ trương, biện pháp trong sản xuất để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023 đã được Đảng ủy, HĐQT phê duyệt, trên cơ sở phù hợp với đặc điểm thực tiễn của từng đơn vị và đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; công tác dự báo thị trường, chia sẻ thông tin đã được thực hiện kịp thời hàng tháng cho các đơn vị; việc phát triển, nâng cao chất lượng các sản phẩm đã được tập trung và đẩy mạnh; việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất đối với các đơn vị được thường xuyên, chặt chẽ đúng quy định.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết	Ngày ban hành	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	10/NQ-HĐQT	04/01/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về Kết quả SXKD tháng 12/2022, phương hướng kế hoạch SXKD tháng 01/2023; đề xuất khen thưởng phong trào phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong Công ty năm 2022; thống nhất nội dung Quy chế tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; báo cáo đề xuất chi kinh phí phục vụ Hội nghị tổng kết cuối năm 2022, không liên hoan cuối năm; thông qua báo cáo đề xuất các khoản hỗ trợ cho các đơn vị nhân dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.	100%
2	21/NQ-HĐQT	11/02/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về Kết quả SXKD tháng 01/2023, phương hướng kế hoạch SXKD tháng 02/2023; thông qua chủ trương di dời MMTB và thi công tháo dỡ, sửa chữa móng máy đốt lông ĐL1 Xí nghiệp Nhuộm.	100%
3	31/NQ-HĐQT	22/02/2023	Thông qua công tác nhân sự; thông qua chủ trương cho thuê nhà xưởng dệt cũ để khai thác do chưa có nhu cầu sử dụng; thông qua hàng thanh lý; thống nhất hỗ trợ kinh phí xây tặng nhà tình nghĩa quân dân năm 2023 cho Sư đoàn BB5; thông qua kinh phí tổ chức ngày Quốc tế phụ nữ 08/3/2023.	100%
4	42/NQ-HĐQT	06/3/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về Kết quả SXKD tháng 02/2023, phương hướng kế hoạch SXKD tháng 03/2023; báo cáo công tác tài chính năm 2022; kinh phí di dời, sửa chữa, xây dựng Xí nghiệp Nhuộm; xem xét khoản hỗ trợ kinh phí cho Học viện Lục quân.	100%
5	49/NQ-HĐQT	23/3/2023	Thông qua dự kiến ngày tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; dự kiến ngày chốt danh sách cổ đông tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; nội dung chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; thông qua việc thi công tháo dỡ, sửa chữa MMTB xí nghiệp Nhuộm.	100%
6	66/NQ-HĐQT	06/4/2023	Thông qua văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; báo cáo của Đ/c Giám đốc về kết quả SXKD quý I/2023, phương	100%

			hướng kế hoạch SXKD quý II/2023; báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, Xí nghiệp quý I/2023, phương hướng nhiệm vụ quý II/2023; chủ trương sửa chữa đường cấp hơi, cấp nước, cấp khí nén, dầu tải nhiệt, các thiết bị, hệ thống điện động lực cho các MMTB được di dời; chủ trương chào giá tư vấn lập chứng thư thẩm định giá di dời MMTB, hệ thống móng máy và các công trình phụ trợ xưởng Nhuộm của Công ty Cổ phần Dệt May 7; đầu tư 01 xe nâng cho Xí nghiệp Dệt; thông qua việc xem xét khoản hỗ trợ kinh phí cho các đơn vị và CNV, NLĐ Công ty.	
7	95/NQ-HĐQT	05/5/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về kết quả SXKD tháng 4/2023, phương hướng nhiệm vụ SXKD tháng 5/2023; báo cáo tài chính quý I/2023; di dời MMTB và sửa chữa các hạng mục công trình; các khoản hỗ trợ; thông qua việc chuẩn bị nguyên liệu phục vụ sản xuất hàng quốc phòng năm 2023.	100%
8	113/NQ-HĐQT	18/5/2023	Thông qua việc ký kết và thực hiện các hợp đồng/giao dịch giữa Công ty Cổ phần Dệt May 7 với các bên liên quan.	100%
9	147/NQ-HĐQT	06/6/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về kết quả SXKD tháng 5/2023, phương hướng nhiệm vụ SXKD tháng 6/2023; thống nhất thông qua các khoản hỗ trợ.	100%
10	170/NQ-HĐQT	10/7/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2023, phương hướng nhiệm vụ SXKD 6 tháng cuối năm 2023; báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, xí nghiệp 6 tháng đầu năm 2023, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2023. Thông qua các khoản hỗ trợ; báo cáo đề xuất khen thưởng 6 tháng đầu năm 2023; kế hoạch tổ chức hoạt động chính sách nhân kỷ niệm 76 năm ngày TBLS (27/7/1947 – 27/7/2023); danh sách tổng hợp xem xét đề nghị trao tặng học bổng Nguyễn Đức Cảnh lần thứ 26 năm học 2022-2023.	100%
11	177/NQ-HĐQT	21/7/2023	Thông qua việc mua sắm nguyên liệu sản xuất vải QP thuộc kế hoạch gói năm 2024.	100%
12	189/NQ-HĐQT	03/8/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về kết quả SXKD tháng 7/2023, phương hướng nhiệm vụ SXKD tháng 8/2023 và các khoản hỗ trợ.	100%

13	202/NQ- HĐQT	18/8/2023	Thông qua chủ trương đầu tư mua sắm 01 xe nâng điện chở trực cửi; báo cáo đề xuất đăng ký công trình chào mừng kỷ niệm 80 năm ngày thành lập QĐNDVN và 35 năm ngày hội QPTD; báo cáo về việc tặng quà bánh trung thu cho CB, CNV, NLĐ và khách hàng năm 2023; báo cáo rà soát về công tác cán bộ và tổng hợp đề xuất giải quyết quân số hiện có tại doanh nghiệp cổ phần. Thông qua đề xuất kinh phí luyện tập và tham gia Hội thi cán bộ hội phụ nữ giỏi trong LLVT Quân khu năm 2023; báo cáo đề nghị xem xét hỗ trợ kinh phí cho đoàn viên công đoàn mắc bệnh hiểm nghèo.	100%
14	217/NQ- HĐQT	07/9/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về kết quả SXKD tháng 8/2023, phương hướng nhiệm vụ SXKD tháng 9/2023; báo cáo công tác tài chính 6 tháng đầu năm 2023 và tình hình công nợ. Thông qua báo cáo hiệu quả 03 cửa hàng Sư đoàn 5 và phương án mở mới. Thông qua các khoản hỗ trợ và báo cáo đề xuất khen thưởng đột xuất cho đội thi tham gia Hội thi cán bộ Hội Phụ nữ giỏi trong LLVT Quân khu năm 2023.	100%
15	240/NQ- HĐQT	06/10/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về kết quả SXKD 9 tháng năm 2023, phương hướng nhiệm vụ SXKD quý IV/2023. Thông qua báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, xí nghiệp 9 tháng năm 2023, phương hướng nhiệm vụ quý IV/2023. Thông qua tờ trình dự toán mua sắm nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất hàng quốc phòng kế hoạch gởi 2024. Thông qua xem xét chi thưởng tiết kiệm cho Chi nhánh Hà Nam.	100%
16	265/NQ- HĐQT	08/11/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về kết quả SXKD tháng 10/2023, phương hướng nhiệm vụ SXKD tháng 11/2023 và báo cáo công tác tài chính 9 tháng đầu năm 2023. Thông qua Công văn số 1043/ĐH-PTCKT của Công ty Đông Hải về việc tạm nộp cổ tức 6 tháng đầu năm 2023 về Công ty Đông Hải.	100%
17	279/NQ- HĐQT	06/12/2023	Thông qua báo cáo của Đ/c Giám đốc về kết quả SXKD tháng 11/2023, phương hướng nhiệm vụ SXKD tháng 12/2023. Thông qua chủ trương khai thác tài sản trên đất quốc phòng; kế hoạch SXKD năm 2024; báo cáo	100%

			phương án bố trí bộ phận KCS Công ty trực thuộc phòng KT-SX. Thông qua chủ trương thanh lý 2/3 khung sắt nhà kho khu vực cổng sau (Kho Quế Hương) và 01 phần khung sắt xưởng nhuộm do ảnh hưởng việc di dời nhà xưởng. Thông qua kế hoạch và dự trù kinh phí tổ chức các hoạt động chính sách; thời gian nghỉ Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024; báo cáo tiền lương năng suất quý III/2023 và thời gian nghỉ Lễ 22/12/2023, Tết Dương lịch năm 2024. Thông qua báo cáo về việc chuyển nhượng cổ phần của cổ đông chiến lược và ký hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; báo cáo thực trạng tổ chức biên chế, quân số và đề xuất quân số, tổ chức biên chế năm 2024; báo cáo đề xuất phương án điều động, bổ nhiệm cán bộ. Thông qua chủ trương bổ sung ngành nghề kinh doanh vào hoạt động SXKD của Công ty. Thông qua các khoản hỗ trợ cho các đơn vị.	
18	292/NQ-HĐQT	19/12/2023	Thông qua lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty; chi trả thêm cổ tức cho cổ đông năm 2022; chi trả tạm ứng cổ tức cho cổ đông năm 2023.	100%
19	113/QĐ-DM7	08/12/2023	Thông qua giao dịch với người có liên quan	100%
20	118/QĐ-DM7	27/12/2023	Thông qua giao dịch với người có liên quan	100%
21	119/QĐ-DM7	28/12/2023	Thông qua giao dịch với người có liên quan	100%

III. BAN KIỂM SOÁT

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Trình độ chuyên môn
1	Nguyễn Thị Kim Anh	Trưởng Ban	30/06/2022	Đại học (Chuyên ngành kế toán)
2	Nguyễn Thị Thuận	TV	07/12/2022	
3	Nguyễn Thị Hồng Thúy	TV	30/06/2022	Kỹ sư hóa phân tích

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Thị Kim Anh	3/3	100%	100%	
2	Nguyễn Thị Thuận	3/3	100%	100%	
3	Nguyễn Thị Hồng Thúy	3/3	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Thực hiện xem xét các báo cáo quý, 6 tháng, năm và các vấn đề có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính, kiểm tra độ tin cậy các số liệu báo cáo tài chính.

- Thực hiện việc giám sát Hội đồng quản trị, Ban điều hành về việc chấp hành các quy định của pháp luật, thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023; việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị.

- Tham gia các phiên họp Hội đồng quản trị trong việc kiểm soát các nội dung như: Đánh giá tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh quý, công tác xây dựng kế hoạch, công tác đầu tư mua sắm trang thiết bị máy móc phục vụ SXKD.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban điều hành phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Lại Thị Bảy	10/01/1968	Đại học	11/8/2017
2	Đình Quang Nhẫn	26/9/1976	Đại học	30/01/2021
3	Nguyễn Thanh Dương	10/02/1975	Đại học	29/3/2021
4	Hà Hồng Quân	24/7/1977	Đại học	03/5/2022

V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Phạm Văn Tài	17/3/1972	Đại học (ngành tài chính kế toán các doanh nghiệp)	29/6/2022

VI. ĐÀO TẠO QUẢN TRỊ VỀ CÔNG TY

Các thành viên Hội đồng quản trị và các cán bộ quản lý của Công ty thường xuyên tự cập nhật các kiến thức về quản trị công ty cũng như các kỹ năng quản trị, quản lý, điều hành của các tổ chức chuyên môn khác.

VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty

(Phụ lục 1 đính kèm)

2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Phụ lục 2 đính kèm)

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, Công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát: Không có

4. Giao dịch giữa Công ty với Công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây.

- Công ty đã thực hiện các giao dịch với Công ty TNHH SX TM Thành Vinh (Đ/c Nguyễn Thanh Dương – TV HĐQT Công ty Cổ phần Dệt May 7 đồng thời là Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH SX TM Thành Vinh), cụ thể:

+ Bán hàng, tổng giá trị	: 35.087.904.131 đồng
+ Hàng bán trả lại, tổng giá trị	: 6.676.100 đồng
+ Cho thuê mặt bằng, tổng giá trị	: 1.319.657.430 đồng
+ Mua nguyên vật liệu, tổng giá trị	: 30.356.839.269 đồng
+ Mua hàng, tổng giá trị	: 2.301.296.248 đồng

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ
2. Giao dịch nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu: Không có

IX. CÁC VẤN ĐỀ KHÁC LƯU Ý: Không có./*uk*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu: VT,P.TCHC.Ph134.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lại Thị Bảy

DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
ĐẾN NGÀY 31/12/2023 NHIỆM KỲ 2022 - 2027

(Kèm theo Báo cáo số BC-DM7 ngày 16 tháng 4 năm 2024)



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Lại Thị Bảy		Chủ tịch HĐQT	079168034445 Ngày cấp: 10/5/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	05A Phan Sào Nam, Phường 11, Quận Tân Bình, TP. HCM	30/6/2022		Chủ tịch HĐQT từ ngày 30/6/2022	Người nội bộ
2	Đình Quang Nhấn		Giám đốc, TV HĐQT	04007600044 Ngày cấp: 21/12/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	122/6 Nguyễn Sứ, Tân Quý, Tân Phú, TP. HCM	30/6/2022		TV HĐQT từ ngày 30/6/2022	Người nội bộ
3	Cao Xuân Minh		Thành viên HĐQT	040063000168 Ngày cấp: 12/01/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	305/8 Tân Sơn Nhì, Tân Sơn Nhì, Tân Phú, TP. HCM	30/6/2022		TV HĐQT từ ngày 30/6/2022	Người nội bộ
3.1	Trần Thị Phương Hồng	005C13 2799	Phó Giám đốc Xi nghiệp Nhuộm	049174011440 Ngày cấp: 22/12/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	305/8 Tân Sơn Nhì, Tân Sơn Nhì, Tân Phú, TP. HCM	30/6/2022			Người có liên quan của ông Cao Xuân Minh - Vợ

3.2	Công ty Cổ phần tập đoàn Cao Gia Phát			0317834741 Ngày cấp: 15/5/2023	39 Mai Lão Bạng, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. HCM			Ông Cao Xuân Minh – TV HDQT Công ty CP Dệt May 7 số hữu vốn góp, TV HDQT tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Cao Gia Phát
4	Nguyễn Thanh Dương	Thành viên HDQT, Phó Giám đốc	025409093 Ngày cấp: 09/12/2010 Nơi cấp: CA TP. HCM	254/13 Gò Xoài, P. Bình Hưng Hòa A, Quận Bình Tân, TP. HCM	30/6/2022		TV HDQT từ ngày 30/6/2022	Người nội bộ
4.1	Vũ Phương Thảo		036179021312 Ngày cấp: 12/8/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	254/13 Gò Xoài, P. Bình Hưng Hòa A, Quận Bình Tân, TP. HCM	30/6/2022			Người có liên quan của Ông Nguyễn Thanh Dương – Vợ
5	Hà Hồng Quân	Phó Giám đốc	026077009339 Ngày cấp: 10/5/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	51/9 Đường Thống Nhất, Phường 11, Quận Gò Vấp, TP. HCM	03/5/2022		Phó Giám đốc từ ngày 03/5/2022	Người nội bộ
6	Nguyễn Xuân Thủy	Thành viên HDQT	038078015485 Ngày cấp: 22/03/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	B201e Bình Phước, Bình Nhâm, Thuận An, Bình Dương	30/6/2022		TV HDQT từ ngày 30/6/2022	Người nội bộ
7	Nguyễn Thị Kim Anh	Trưởng Ban Kiểm soát	042173004699 Ngày cấp: 24/4/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Phường 4, Quận Tân Bình, TP. HCM	30/6/2022		Trưởng Ban kiểm soát từ ngày 30/6/2022	Người nội bộ

8	Nguyễn Thị Thuận		Thành viên Ban Kiểm soát	080181004223 Ngày cấp: 01/5/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	20 Đường N2, KDC Hiệp Thành, Quận 12, TP. HCM	07/12/2022		TV Ban kiểm soát từ ngày 07/12/2022	Người nội bộ
9	Nguyễn Thị Hồng Thúy		Thành viên Ban Kiểm soát	079169037944 Ngày cấp: 12/1/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	7A/19/12/2 Thành Thái, Phường 14, Quận 10, TP. HCM	30/6/2022		TV Ban kiểm soát từ ngày 30/6/2022	Người nội bộ
10	Phạm Văn Tài		Kế toán trưởng	036072008501 Ngày cấp: 17/8/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	53/2 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 28, Bình Thạnh, TP. HCM	29/6/2022		Kế toán trưởng từ ngày 29/6/2022	Người nội bộ
11	Kiều Hồ Quang Huy		Người được ủy quyền CBTT	060075000174 Cấp ngày: 05/6/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	52/19 Đường TTN05, Phường TTN, Quận 12, TP. HCM	13/10/2018		Người được UQ CBTT từ ngày 13/10/2018	Người nội bộ
12	Trần Hồng Phượng		Người PT quản trị công ty, Thư ký HĐQT	066197007960 Ngày cấp: 04/06/2023 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Tổ dân phố 5, TT Buôn Tráp, Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk	28/4/2023		Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký HĐQT từ ngày 28/4/2023	Người nội bộ
13	Công ty TNHH MTV Đông Hải			0301458139	01 Hoàng Diệu, Phường 10, Quận Phú Nhuận, TP. HCM				Công ty mẹ

14	Công ty TNHH SX TM Thành Vinh			0302588035	80 Tân Thới Nhất 13, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, TP. HCM				Cổ đông chiến lược sở hữu trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết ông Nguyễn Thanh Dương - TV HDQT giữ chức vụ Chủ tịch HĐTV, sở hữu vốn góp Công ty TNHH SX TM Thành Vinh
15	Công ty TNHH Việt Ân			0312100063	55/34 Nguyễn Phúc Chu, Phường 15, Quận Tân Bình, TP. HCM		28/11/2023	Không còn là cổ đông chiến lược sở hữu trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết	
16	Công ty TNHH Q.D&C			0302001881	Khu I 3.60 Tòa nhà The Prince, Số 17- 19-21 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP. HCM		28/11/2023	Không còn là cổ đông chiến lược sở hữu trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết	
17	Đặng Văn Lâm			051077013777 Ngày cấp: 17/08/2022 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Nghĩa Hà, Tp. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi		28/11/2023		Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết

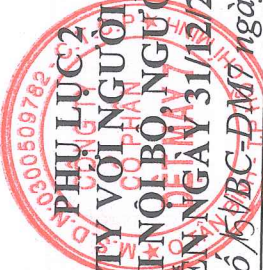
17.1	Công ty TNHH SX và TM Tân Thủy Lâm			0305019358	64 Đỗ Đức Dục, Phường Phú Thọ Hoà, Quận Tân Phú, TP. HCM	28/11/2023		Ông Đặng Văn Lâm – cổ đông sở hữu trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết Công ty CP Dệt May 7 là Giám đốc, sở hữu vốn góp của Công ty TNHH SX và TM Tân Thủy Lâm
18	Trần Thị Phương Hạnh			049178000859 Ngày cấp: 07/04/2021 Nơi cấp: CCS QLHC về TTXH	Tổ 48, Hòa Hải, Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng	28/11/2023		Cổ đông sở hữu trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết
19	Công ty Cổ phần SX – TM – DV – XD Minh Thành			0300492137	02 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. HCM			Công ty con của Công ty TNHH MTV Đông Hải
20	Công ty Cổ phần Đông Tân			3600248576	Số 5 KP2 Đường Nguyễn Ái Quốc, Phường Tân Phong, TP. Biên Hòa, Đồng Nai			Công ty con của Công ty TNHH MTV Đông Hải

DANH SÁCH CÁC GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY; HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CỔ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

ĐẾN NGÀY 31/12/2023

(Kèm theo Báo cáo số 5/HBC-PM ngày 6 tháng 4 năm 2024)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Thời điểm giao dịch	Số NQ/QĐ của ĐHĐCĐ/HĐQT	Nội dung	Tổng giá trị giao dịch (đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH MTV Đông Hải	Công ty mẹ	0301458139	Số 1 Hoàng Diệu, Phường 10, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2023	75/NQ-ĐHĐCĐ	Chia cổ tức	5.501.762.700	
						113/NQ-HĐQT	Bán hàng	849.065.483	
2	Công ty TNHH SX TM Thành Vinh	Cổ đông chiến lược	0302588035	80 Đường Tân Thới Nhất 13, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2023	75/NQ-ĐHĐCĐ	Chia cổ tức	1.400.000.000	
							Bán hàng	35.087.904.131	
							Hàng bán trả lại	6.676.100	
							Cho thuê mặt bằng	1.319.657.430	
							Mua nguyên vật liệu	30.356.839.269	
	Mua hàng	2.301.296.248							



3	Công ty TNHH Q.D&C	Cổ đông chiến lược	0302001881	Khu I 3.60, tòa nhà The Prince, Số 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2023	75/NQ-ĐHĐCB	Chia cổ tức	1.795.000.000	
						113/NQ-HĐQT	Mua nguyên vật liệu	1.013.350.000	
4	Công ty TNHH Việt An	Cổ đông chiến lược	0312100063	55/34 Nguyễn Phúc Chu, Phường 15, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2023	75/NQ-ĐHĐCB	Chia cổ tức	1.400.000.000	
5	Công ty TNHH SX và TM Tân Thủy Lâm	Ông Đặng Văn Lâm – cổ đông sở hữu trên 10% cổ phiếu có quyền biểu quyết Công ty CP Dệt May 7 là Giám đốc, sở hữu vốn góp của Công ty TNHH SX và TM Tân Thủy Lâm	0305019358	64 Đỗ Đức Dục, Phường Phú Thọ Hòa, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh	Năm 2023	113/NQ-HĐQT	Mua hàng	17.929.680.000	
6	Vũ Phương Thảo	Bà Vũ Phương Thảo là người có liên quan của Công ty	03617902131 2 12/8/2022	254/13 Gò Xoài, P. Bình Hưng Hòa A, Quận Bình Tân, TP. HCM	Năm 2023	113/QĐ-HĐQT	Chi nhánh Hà Nam vay bà Vũ Phương Thảo	2.500.000.000	